

Số: 4.74/QĐ-KĐ

Hội An, ngày 19. tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy tắc ứng xử của học sinh
Trường THCS Kim Đồng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ KIM ĐỒNG

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/03/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học, trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 03/2026/TT-BGDĐT ngày 30/01/2026 của Bộ GD&ĐT về Quy định Quy tắc ứng xử của nhà giáo.

Căn cứ kế hoạch số: 244/KH-KĐ về việc kiểm tra việc thực hiện Văn hóa công vụ và Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường năm 2026.

Theo tình hình thực tế của trường Trung học cơ sở Kim Đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này là Quy tắc ứng xử trong nhà trường của trường THCS Kim Đồng.

Điều 2. Quy tắc ứng xử trong nhà trường học sinh đang học tập tại trường THCS Kim Đồng.

Điều 3. Học sinh của trường THCS Kim Đồng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Lê Hùng Sĩ

**QUY TẮC
ỨNG XỬ VĂN HÓA CỦA HỌC SINH
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ KIM ĐỒNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 474/QĐ-KĐ ngày 19/10/2026
của Trường THCS Kim Đồng)

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng áp dụng: Học sinh Trường Trung học Cơ sở Kim Đồng, phường Hội An.
2. Phạm vi áp dụng: Trường Trung học Cơ sở Kim Đồng, phường Hội An.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 2. Đối với thầy giáo, cô giáo, nhân viên nhà trường và khách đến trường

1. Ứng xử trong chào hỏi, xưng hô, giới thiệu với thầy cô giáo, nhân viên nhà trường trong nhà trường khách đến thăm, làm việc với nhà trường.

- Kính trọng, lịch sự, ngắn gọn, rõ ràng và lễ phép.
- Không được có những hành động, cử chỉ, lời nói thiếu chuẩn mực đạo đức, vô phép với thầy cô và người lớn tuổi.

2. Ứng xử khi hỏi và trả lời đảm bảo trật tự bên dưới, câu hỏi và câu trả lời ngắn gọn, rõ ràng, có dạ thưa khi hỏi và trả lời người lớn tuổi, nói năng lịch sự, phù hợp đúng với môi trường sư phạm.

Ngôn ngữ hỏi, trả lời phải có chủ ngữ, thể hiện dự lễ phép: em chào cô, em chào thầy, thưa thầy, thưa cô...; thưa bác, thưa cô (đúng theo vai vế phù hợp với lứa tuổi)

3. Ứng xử khi làm phiền thầy cô giáo, nhân viên nhà trường đảm bảo thái độ văn minh, tế nhị, chân thành, biết xin lỗi khi làm sai.

- Khi làm phiền nên nói: Em thưa thầy, thưa cô vui lòng cho em làm phiền một chút...; thưa bác, thưa chú cho cháu làm phiền một chút... với thái độ cần thiết tới sự giúp đỡ của thầy, cô...

- Khi mắc lỗi thì chọn thời điểm phù hợp để xin lỗi: tránh lúc đông người hay đang giờ làm việc, giờ lên lớp. Lời xin lỗi phải thể hiện sự chân



thành, thực sự biết lỗi và muốn sửa lỗi...: Em xin lỗi thầy, cô! Em biết mình đã sai...

4. *Ứng xử khi chia sẻ niềm vui, nỗi buồn của bản thân với thầy giáo, cô giáo, và ngược lại đảm bảo chân tình, giản dị, cởi mở, thân mật, không khách sáo cầu kỳ.*

Điều 3. Đối với bạn bè

1. *Ứng xử trong xung hô đảm bảo thân mật, cởi mở, trong sáng không cầu kì, kiểu cách.*

- Không gọi nhau bằng những từ chỉ dành để gọi những người tôn kính như ông, bà, cha, mẹ...

- Không gọi tên gắn với tên cha mẹ, ông, bà hay những khiếm khuyết về ngoại hình đặc điểm về tính nết của người khác.

- Không gọi nhau bằng những từ ngữ phim ảnh, giang hồ (đại ca, su ti...)

- Phải xưng hô với bạn bè trong trường là: bạn xưng tên...

2. *Ứng xử trong khu chào hỏi, giới thiệu, bắt tay nhau*

- Đảm bảo thân mật, trong sáng, không cục cằn, không làm âm ỉ ảnh hưởng đến người xung quanh.

3. *Ứng xử trong khi thăm hỏi, giúp đỡ bạn bè.*

- Đảm bảo chân thành tế nhị, không che giấu khuyết điểm của nhau, không xa lánh, coi thường người bị bệnh, tàn tật hoặc người có hoàn cảnh khó khăn.

- Khi chúc mừng bạn đảm bảo vui vẻ, thân tình.

4. *Ứng xử trong đối thoại, nói chuyện, trao đổi với bạn bè*

- Chân thành, thẳng thắn, cởi mở, ôn tồn, không cãi vã, chê bai, xúc phạm, hươu chân, múa tay, nói tục, chửi bậy, chửi thề, khạc nhổ...

- Biết lắng nghe tích cực và phản biện mang tính xây dựng khi thảo luận, tranh luận

5. *Ứng xử trong quan hệ với bạn khác giới*

- Đảm bảo tôn trọng, nhã nhặn, trong sáng, không có những hành động hay lời nói xúc phạm, khiếm nhã, trêu chọc, khiêu khích...

6. *Ứng xử trong học tập*

- Đảm bảo nghiêm túc, trung thực không vi phạm quy chế kiểm tra

Điều 4. Ứng xử ở nhà trường khi tham gia sinh hoạt chung đảm bảo trật tự, tích cực tham gia các hoạt động

- Đi học, tham gia các buổi tập trung, ngoại khóa phải đúng giờ, tác phong nhanh nhẹn, không hò hét, gọi nhau ầm ĩ, đồng phục đúng theo quy định của trường
- Ở nơi công cộng đảm bảo nếp sống văn minh, không xô đẩy, chen lấn, không khạc nhổ, vứt rác bừa bãi
- Không đi, đứng, leo trèo, ngồi lên lan can, bàn học, không bẻ cành, hái lá... Có ý thức giữ gìn CSVC, cây xanh của nhà trường...
- Đến trường trang phục phải đúng quy định, không nhuộm tóc khác màu đen, tóc phải gọn gàng, học sinh nam không được để tóc dài, đeo khuyên tai...
- Ứng xử trong sinh hoạt đảm bảo tôn trọng sự yên tĩnh chung, không gây mất trật tự an ninh, không gây ồn ào, mất vệ sinh chung.

Điều 5. Ứng xử trong lớp học

1. Ứng xử trong thời gian vào và ngồi trong lớp học đảm bảo nghiêm túc tôn trọng thầy cô giáo và bạn bè cùng lớp

- Thực hiện tốt nội quy lớp học đã được tập thể lớp xây dựng
- Khi thầy, cô giáo vào lớp, cả lớp đứng dậy nghiêm trang chào thầy, cô
- Không phát ngôn tùy tiện liên lạc cá nhân như: máy nghe nhạc, điện thoại...
- Không mang đồ ăn, thức uống vào lớp học làm mất vệ sinh và ảnh hưởng người khác.

2. Ứng xử khi cần mượn, trả đồ dùng học tập

- Đảm bảo thái độ nghiêm túc, lời nói nhẹ nhàng và bảo quản tốt, không làm ảnh hưởng tới giờ học

3. Ứng xử khi trao đổi, thảo luận nội dung bài giảng

- Đảm bảo thái độ cầu thị, tôn trọng ý kiến người khác

4. Ứng xử trước khi kết thúc giờ học đảm bảo tôn trọng thầy, cô giáo:

- Không nôn nóng gấp sách vở, rời chỗ ngồi, không tắt đèn, quạt điện, đóng cửa để ra chơi, ra về
- Cả lớp phải đứng dậy chào thầy, cô khi hết giờ lên lớp
- Đảm bảo trật tự không xô đẩy, leo trèo lên bàn ghế, giữ vệ sinh chung

5. Ứng xử khi bản thân bị ốm đau đột xuất hạn chế làm ảnh hưởng đến mọi người; đảm bảo giữ vệ sinh cá nhân và tránh lây lan bệnh cho người khác.

Điều 6. Đối với thực hiện an toàn giao thông

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ khi được bố mẹ đưa đón đến trường
- Không đi xe đạp trong sân trường
- Có thái độ ứng xử văn minh, lịch sự khi xảy ra va chạm giao thông. Không để bố mẹ lôi kéo ra khỏi hàng khi ra về, không để bố mẹ để xe che chắn lối đi ở cổng trường, chạy xe vào sân trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Tổ chức thực hiện

- Hiệu trưởng chỉ đạo cho GVCN, TPT, BGHLD chịu trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn thể học sinh thực hiện nghiêm túc quy tắc này;
- Toàn thể CB, GV, NV biết phối hợp với GVCN, TPT Đội nhắc nhở học sinh thực hiện.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Quy tắc này được ban hành thay cho các quy định trước đây về quy tắc ứng xử văn hóa của học sinh và có hiệu lực từ ngày ký quyết định ban hành.

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh quy định thì sẽ được rà soát bổ sung hằng năm vào đầu năm học cho phù hợp với văn hóa dân tộc và yêu cầu đạo đức xã hội theo hướng tích cực và phát triển. Mọi sự thay đổi được ban lãnh đạo của trường thông qua và Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quyết định thực hiện./.